

Số: /TC-STP

Hải Dương, ngày tháng 9 năm 2023

## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

### Văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh Hải Dương ban hành trong tháng 08 năm 2023

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 977) về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” và Kế hoạch số 3434/KH-UBND ngày 24/11/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án 977 trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp ra Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh Hải Dương ban hành trong tháng 8 năm 2023 như sau:

#### I. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Trong tháng 8 năm 2023, UBND tỉnh Hải Dương đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật như sau:

##### \* Các quyết định của UBND:

1. Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh ban hành quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng và trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với công chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện.

2. Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh Hải Dương v/v quy định chế độ ưu đãi về đất đai đối với các dự án đầu tư xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

3. Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 tháng 2023 của UBND tỉnh Hải Dương về việc sửa đổi, bổ sung Điều 4 của Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 21/10/2022 của UBND tỉnh Hải Dương.

#### II. HIỆU LỰC THI HÀNH, SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

1. Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 02/8/2023 của UBND tỉnh ban hành quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng và trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với công chức lãnh đạo,

## **quản lý cấp phòng và tương đương trong cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện.**

### **a) Hiệu lực thi hành:**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/8/2023 và thay thế Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh Hải Dương quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, số lượng và trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện.

### **b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

Vừa qua, Quốc hội, Chính phủ đã ban hành một số văn bản QPPL mới liên quan đến tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng và trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với công chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện, cụ thể như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (bãi bỏ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm, cán bộ công chức lãnh đạo); Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP.

Ngoài ra các văn bản mới ban hành liên quan đến bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ còn quy định về bổ nhiệm trong trường hợp khác (Điều 47 Nghị định 138/2020/NĐ-CP); quy định về trình tự, thủ tục bổ nhiệm (Điều 46 Nghị định 138/2020/NĐ-CP); trách nhiệm trong công tác bổ nhiệm (Điều 43 Nghị định 138/2020/NĐ-CP)...

Với các thay đổi như trên, một số nội dung của Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh Hải Dương quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, số lượng và trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng trong các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành

chính thuộc UBND tỉnh và UBND cấp huyện đến nay không còn phù hợp. Vì vậy, cần thiết phải ban hành văn bản QPPL khác thay thế Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 23/02/2017 của UBND tỉnh.

**c) Nội dung chủ yếu:**

- Quyết định được kết cấu bao gồm 3 Chương và 22 Điều.

- Nội dung chủ yếu của Quyết định bao gồm:

+ Chương I: Quy định chung, gồm 7 điều (từ Điều 1 đến Điều 7) Quy định: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng; nguyên tắc thực hiện; tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc sở và UBND cấp huyện; vị trí và chức danh; thời hạn bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và kéo dài thời gian giữ chức vụ; hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ

+ Chương II: Những quy định cụ thể, gồm 2 mục, 12 điều (từ Điều 8 đến Điều 19) Mục 1: Số lượng, tiêu chuẩn, trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc sở và tương đương (từ Điều 8 đến Điều 13). Mục 2: Số lượng, tiêu chuẩn, trình tự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc UBND cấp huyện (từ Điều 14 đến Điều 19).

+ Chương III: Tổ chức thực hiện, gồm 3 điều (từ Điều 20 đến Điều 22): Quy định về điều khoản chuyển tiếp, trách nhiệm thi hành của các cơ quan, đơn vị và sửa đổi, bổ sung Quy định.

**2. Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 10/8/2023 của UBND tỉnh Hải Dương v/v quy định chế độ ưu đãi về đất đai đối với các dự án đầu tư xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Hải Dương.**

**a) Hiệu lực thi hành:**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/8/2023.

**b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

Xã hội hóa đầu tư nhằm huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội, góp phần nâng cao đời sống dân sinh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội là một chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước và đã được cụ thể hóa bằng Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 và Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường. Trong đó, tại Khoản 3 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 6 Nghị định số 69/2008/NĐ-CP về cho thuê đất, Chính phủ giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện thực tế của địa phương quy định chế độ miễn, giảm

tiền thuê đất đối với các dự án đầu tư xã hội hóa sử dụng đất tại các đô thị. Mức tối đa là miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian của dự án; mức tối thiểu bằng mức ưu đãi theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật về đầu tư.

Để đẩy mạnh thu hút đầu tư xã hội hóa trong các lĩnh vực nêu trên, cần thiết phải ban hành chính sách ưu đãi trên cơ sở phù hợp với quy định của nhà nước và điều kiện thực tế của tỉnh. Vì vậy, thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ giao, để hoàn thiện hành lang pháp lý nhằm thu hút các nhà đầu tư thực hiện dự án xã hội hóa tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh thì việc UBND tỉnh ban hành quy định chế độ ưu đãi về đất đai đối với các dự án đầu tư xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Hải Dương là cần thiết, làm cơ sở cho cơ quan quản lý thuế thực hiện miễn giảm tiền thuê đất và tính toán xử lý tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các dự án đầu tư xã hội hóa tại khu vực đô thị.

**c) Nội dung chủ yếu:**

Quyết định bao gồm 08 Điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Điều 3. Điều kiện để được hưởng chế độ ưu đãi.

Điều 4. Chế độ ưu đãi về đất đai.

Điều 5. Trách nhiệm của các sở, ngành và địa phương.

Điều 6: Trách nhiệm của nhà đầu tư dự án xã hội hóa.

Điều 7. Quy định chuyên tiếp. Điều 8. Điều khoản thi hành.

**3. Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 tháng 2023 của UBND tỉnh Hải Dương về việc sửa đổi, bổ sung Điều 4 của Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 21/10/2022 của UBND tỉnh Hải Dương.**

**a) Hiệu lực thi hành:**

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 9 năm 2023.

**b) Sự cần thiết, mục đích ban hành:**

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Hải Dương Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương (sau đây viết tắt là Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND) của các sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố, thị xã và chủ đầu tư dự án xây dựng cho thấy sự bất cập tại Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND, cụ thể: chưa quy định cụ thể trách nhiệm của sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố, thị xã và chủ đầu tư

dự án xây dựng trong việc lập, thẩm định đặc biệt là trách nhiệm trình phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng.

Bên cạnh đó, ngày 24/10/2022, Bộ Xây dựng đã ban hành Thông tư số 04/2022/TT-BXD quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn (có hiệu lực từ ngày 01/01/2023), trong đó có quy định về cơ quan trình duyệt quy hoạch tại khung tên chi tiết của Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Sau khi rà soát, đối chiếu với các quy định của pháp luật hiện hành, để quy định rõ trách nhiệm của từng sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố, thị xã và chủ đầu tư dự án xây dựng trong việc lập, thẩm định và trình phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng, cần thiết phải sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND, nhằm hoàn thiện thể chế về công tác quản lý quy hoạch xây dựng áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh; xác định rõ nhiệm vụ và quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm (về lập, trình thẩm định, trình phê duyệt quy hoạch xây dựng) giữa các cấp chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị liên quan, phát huy tính chủ động, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng đơn vị trong công tác quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh.

### **c) Nội dung chủ yếu:**

Quyết định gồm 3 Điều với nội dung chính như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 của Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Hải Dương như sau:

“Điều 4. Trách nhiệm trình thẩm định, trình phê duyệt và thẩm quyền thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch xây dựng

#### **1. Trách nhiệm trình thẩm định:**

Cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư tổ chức lập quy hoạch tại Điều 3 Quy định này có trách nhiệm trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng theo quy định khoản 2 Điều này.

#### **2. Thẩm quyền thẩm định:**

a) Sở Xây dựng tổ chức thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này.

b) Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý các khu công

nghiệp tỉnh được quy định tại khoản 2 Điều 5 Quy định này, trừ quy hoạch do Ban quản lý khu công nghiệp tổ chức lập.

c) Phòng Quản lý đô thị tổ chức thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND thành phố, thị xã quy định tại khoản 3 Điều 5 Quy định này.

d) Phòng Kinh tế và Hạ tầng tổ chức thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND huyện quy định tại khoản 4 Điều 5 Quy định này.

đ) Việc thành lập Hội đồng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng tại điểm a, điểm c và điểm d khoản 2 Điều này được thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 42 Luật Quy hoạch đô thị; khoản 2, khoản 3 Điều 33 Luật Xây dựng.

### 3. Trách nhiệm trình phê duyệt:

a) Sở Xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch:  
- Đối với quy hoạch xây dựng: Các quy hoạch thuộc trách nhiệm lập tại Khoản 1 Điều 3 Quy định này.

- Đối với quy hoạch đô thị: Các quy hoạch thuộc trách nhiệm lập tại Khoản 1 Điều 3 Quy định này và quy hoạch do Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng lập thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh.

b) Sở Công thương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý các khu công nghiệp trình UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc trách nhiệm lập quy tại Khoản 2, 3, 4, 5 Điều 3 Quy định này.

c) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh trình UBND tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng thuộc trách nhiệm lập tại khoản 6 Điều 3 Quy định này và thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố nơi có quy hoạch.

d) UBND huyện, thành phố, thị xã trình UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị thuộc trách nhiệm lập của mình quy định tại khoản 7, khoản 8 Điều 3 Quy định này và thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh.

đ) Phòng Quản lý đô thị trình UBND thành phố, thị xã phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch:

- Đối với quy hoạch đô thị: Các quy hoạch thuộc trách nhiệm lập của UBND thành phố, thị xã tại khoản 7 Điều 3 Quy định này và quy hoạch do Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng lập.

- Đối với quy hoạch xây dựng: Các quy hoạch thuộc trách nhiệm lập của UBND thành phố, thị xã tại Khoản 7 Điều 3 Quy định này.

e) Phòng Kinh tế và Hạ tầng trình UBND huyện phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch:

- Đối với quy hoạch đô thị: Các quy hoạch thuộc trách nhiệm lập của UBND huyện tại Khoản 8 Điều 3 Quy định này và quy hoạch do Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng lập.

- Đối với quy hoạch xây dựng: Các quy hoạch thuộc trách nhiệm lập của UBND huyện tại Khoản 8 Điều 3 Quy định này.

g) UBND xã trình UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc trách nhiệm lập tại khoản 9 Điều 3 Quy định này.

h) Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng trình:

- UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng được lập theo quy định của Luật Xây dựng và thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND tỉnh.

- UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng được lập theo quy định của Luật Xây dựng và thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Ban Quản lý các khu công nghiệp phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ban Quản lý các khu công nghiệp.

Điều 2. Hiệu lực thi hành.

Điều 3. Trách nhiệm của các sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố.

Trên đây là Thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành trong tháng 08 năm 2023, Sở Tư pháp xin thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh(để đăng tải);
- Báo Hải Dương (để đăng tải);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Văn Ngõn**

